

Bản án số: 327/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 25/7/2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C – TP. HỒ CHÍ MINH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lan

2. Bà Võ Thanh Nga

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận C tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận C, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 175/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 383/2022/QĐST – HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 384/2022/QĐXX - ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thanh L, sinh năm 1981

Địa chỉ: đường A, Phường B, Quận C, Tp. HCM

Bị đơn: ông Lê Triết Đ, sinh năm 1974

Trú tại: đường A, Phường B, Quận C, Tp. HCM

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/3/2022, bản tự khai và các biên bản làm việc tiếp sau đó, nguyên đơn bà Phan Thị Thanh L trình bày:

Bà và ông Đ tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường E, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh. Giấy chứng nhận kết hôn số 62, quyền số 1/2002 ngày 16/8/2002. Theo bà L khai nhận thì cuộc sống chung của vợ chồng xảy ra rất nhiều mâu thuẫn do ông Đ sống vô tâm, không phụ giúp chăm sóc con chung. Bà L phải tự lo kinh tế gia đình, chăm sóc con và chăm lo cho bệnh tình của bản thân. Hai bên đã sống ly thân nhiều năm mặc dù sống chung nhà, còn về bệnh tật của ông Đ thì thực tế ông chỉ đi lại khó khăn chứ tinh thần vẫn minh mẫn bình thường, trực tiếp ký nhận các văn bản tổng đạt của Tòa. Bản thân ông Đ hiện nay đi lại khó khăn là do bản thân không chịu tập luyện vật lý theo như chỉ định của bác sỹ. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc và sống ly thân đã nhiều năm, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn và không thể kéo dài nên bà L yêu cầu được ly hôn để ổn định cuộc sống. Sau khi ly hôn bà sẽ về quê ở Đà Nẵng để sống với người thân vì quá mệt mỏi, bà L đã cắt hộ khẩu chuyển về Đà Nẵng hơn 01 năm nay.

Về con chung: Bà L khai nhận quá trình chung sống bà và ông Đ có 02 con chung Lê Đăng Kh, sinh ngày 06/6/2003 đã thành niên và Lê Phan Minh Nh, sinh ngày 30/9/2012. Khi ly hôn bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Phan Minh Nh , tự nguyện không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Bà L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Triết Đ vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Đ không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử đến lần thứ 2 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Tại biên bản lấy lời khai ông Đ tại địa phương ông Đ trình bày ông bị bệnh teo tiểu não đi lại khó khăn nhưng đầu óc minh mẫn, bình thường, đọc được viết được và nói chuyện được, ông không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ, còn nếu ly hôn thì ông cũng đồng ý giao con chung tên Lê Phan Minh Nh , sinh ngày 30/9/2012 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng ông không cấp dưỡng nuôi con, còn con chung Lê Đăng Kh đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung không có, nợ chung không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; phía bị đơn ông Lê Triết Đ vắng mặt lần thứ hai, không có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Tòa án thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý và giải quyết vụ án đúng các quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung của vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Phan Thị Thanh L có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Lê Triết Đ , ông Đ hiện đang có hộ khẩu thường trú và thực tế sinh sống tại Quận C, Tp. Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 4.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn ông Lê Triết Đ vắng mặt không có lý do đến lần thứ hai, không có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: bà Phan Thị Thanh L và ông Lê Triết Đ chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C, Tp. HCM. Giấy chứng nhận kết hôn số 62, quyển số 1/2022, do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C cấp ngày 16/8/2002. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông Đ là hôn nhân hợp pháp. Nay bà L yêu cầu được ly hôn với ông Đ vì cuộc sống chung của vợ chồng xảy ra rất nhiều mâu thuẫn do ông Đ từ trước đến nay sống vô tâm, không phụ giúp bà chăm sóc dạy dỗ con chung. Bà L phải tự mình lo kinh tế gia đình, chăm sóc con và chăm lo cho bệnh tình

cho chồng và cho bản thân mình. Hai bên đã sống ly thân nhiều năm mặc dù sống chung nhà. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hoàn toàn không có tiếng nói chung. Bà L đã chuyển hộ khẩu về quê ở Đà Nẵng hơn 01 năm để chuẩn bị cho cuộc sống sau khi ly hôn vì quá mệt mỏi. Tòa án cũng nhiều lần triệu tập ông Đ để hòa giải quan hệ hôn nhân tạo điều kiện để các đương sự hàn gắn, đoàn tụ nhưng bị đơn không đến. Biên bản xác minh tại địa phương “.. Bà L và ông Đ chung sống tại địa chỉ đường A, Phường B, Quận C. Quá trình chung sống tại địa phương không thấy ông Đ và bà L cãi nhau, đánh nhau còn thực tế có sống hạnh phúc không thì không biết vì đây là việc riêng. Ông Đ bị tai biến liệt nằm 01 chỗ hơn 01 năm nay, đầu óc vẫn minh mẫn, chỉ có đi lại khó khăn. Ông Đ vẫn trực tiếp nhận văn bản của Tòa án mà không có ý kiến gì”. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa bà L và ông Đ là có và xảy ra nhiều năm, không còn sự tự nguyện chung sống, mục đích hôn nhân của hai bên không đạt được và không thể kéo dài. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, việc bà L yêu cầu ly hôn với ông Đ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Căn cứ lời khai của nguyên đơn, bị đơn và bản sao Giấy khai sinh do đương sự cung cấp thì có cơ sở xác định bà L và ông Đ có 02 con chung tên Lê Đăng Kh, sinh ngày 06/6/2003 đã thành niên và Lê Phan Minh Nh, sinh ngày 30/9/2012. Khi ly hôn bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Phan Minh Nh, ông Đ đồng ý giao con chung cho bà L nuôi dưỡng, bà L tự nguyện không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con. Tại bản tự khai ngày 12/5/2022 con chung cũng có nguyện vọng được sống với mẹ.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Bà L, ông Đ xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bà Phan Thị Thanh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 9; 53; 56; 57; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và Gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Phan Thị Thanh L.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Thanh L được ly hôn với ông Lê Triết Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số 62, quyển số 1/2022 ngày 16/8/2022 do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh cấp)

- Về con chung: xác định Bà Phan Thị Thanh L và ông Lê Triết Đ có 02 con chung là Lê Đăng Kh, sinh ngày 06/6/2003 đã thành niên và Lê Phan Minh Nh, sinh ngày 30/9/2012.

Giao con chung tên Lê Phan Minh Nh cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, tự thỏa thuận việc cấp dưỡng.

Ông Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Bà Phan Thị Thanh L và ông Lê Triết Đ xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà Phan Thị Thanh L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008814 ngày 06/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận C. Bà L đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTp. HCM;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận C;
- Chi cục THADS Quận C;
- Lưu VP – HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Hồ Thị Thủy Tiên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Huỳnh Tấn Phát

